

TỔNG CỤC HẢI QUAN  
CỤC HẢI QUAN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 11440 /HQHP-TXNK

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2023

V/v xử lý thuế GTGT hàng hóa nhập khẩu để  
xây dựng văn phòng làm việc cho DNCX

TỔNG CỤC HẢI QUAN
ĐẾN: CC: <u>60358</u>
Ngày: <u>29-11-2023</u>
Chuyên: <u>ĐKK</u>
Số và ký hiệu HS: <u>4199/TCHQ-TXNK</u>

Kính gửi: Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu)

Trong quá trình thực hiện chỉ đạo của Tổng cục Hải quan tại các công văn số 4199/TCHQ-TXNK ngày 27/8/2021, 4344/TCHQ-TXNK ngày 17/10/2022 về chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để xây dựng văn phòng, nhà xưởng, lắp đặt thiết bị cho doanh nghiệp chế xuất, Cục Hải quan thành phố Hải Phòng nhận được phản ánh vướng mắc của các doanh nghiệp đối với việc kê khai, nộp thuế giá trị gia tăng (sau đây viết tắt là GTGT). Cục Hải quan thành phố Hải Phòng báo cáo như sau:

Theo phản ánh của các doanh nghiệp là các nhà thầu nhập khẩu hàng hóa theo các hợp đồng thầu để xây dựng văn phòng, nhà xưởng, lắp đặt thiết bị cho doanh nghiệp chế xuất thì sau khi kết thúc hợp đồng thầu, các doanh nghiệp đều phát hành hóa đơn và kê khai nộp thuế GTGT mức thuế suất 10% với cơ quan thuế nội địa. Khi làm việc với cơ quan hải quan, các doanh nghiệp cung cấp các chứng từ chứng minh đã kê khai, nộp thuế GTGT tại cơ quan thuế nội địa, chứng từ gồm:

- Hóa đơn GTGT do nhà thầu phụ xuất cho nhà thầu chính theo các hợp đồng thầu, kê khai mức thuế suất GTGT 10%.

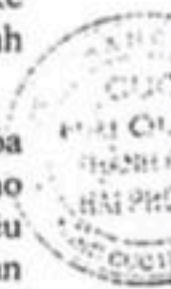
- Tờ khai thuế GTGT Mẫu số 01/GTGT - doanh nghiệp kê khai, nộp cho cơ quan thuế nội địa, doanh nghiệp kê khai thông tin "Hàng hóa, dịch vụ bán ra chịu thuế suất 10%": Giá trị hàng hóa dịch vụ (chưa có thuế GTGT); Thuế GTGT (mục số 32, 33)

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra (Kèm theo tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT - doanh nghiệp kê khai, nộp cho cơ quan thuế nội địa), kê khai "4. Hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 10%" thể hiện:

+ Doanh thu chưa có thuế GTGT và Thuế GTGT: phù hợp với Giá trị hàng hóa dịch vụ (chưa có thuế GTGT), Thuế GTGT được kê khai tại mục số 32, 33 của Tờ khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT.

+ Bảng kê bao gồm hóa đơn GTGT do nhà thầu phụ xuất cho nhà thầu chính theo các hợp đồng thầu.

- Có một số trường hợp, cơ quan thuế địa phương có xác nhận về việc thông tin hóa đơn GTGT nhà thầu phụ xuất cho nhà thầu chính với mức thuế suất GTGT 10%.



Các chứng từ do doanh nghiệp cung cấp như nêu trên, việc phản ánh đã kê khai, nộp thuế GTGT 10% đối với hàng hóa theo hợp đồng thầu tại cơ quan thuế nội địa của các nhà thầu là có cơ sở. Thực tế số tiền thuế GTGT phát sinh đối với hàng hóa nhập khẩu đã được các doanh nghiệp nộp đủ vào ngân sách nhà nước (tại cơ quan thuế nội địa).

Doanh nghiệp kê khai hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT là theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại công văn số 12366/BTC-TCHQ ngày 17/9/2013 về việc thuế nhập khẩu, thuế GTGT và thủ tục hải quan đối với hàng hóa của DNCX. Việc truy thu thuế GTGT tại khâu nhập khẩu dẫn đến doanh nghiệp phải nộp thuế GTGT 02 lần đối với hàng hóa và phát sinh tiền chậm nộp thuế, tiền phạt vi phạm hành chính rất lớn, vượt khả năng thực hiện nộp của các doanh nghiệp.

Để giải quyết vướng mắc nêu trên, Cục Hải quan thành phố Hải Phòng báo cáo và đề xuất:

- Đối với trường hợp nhà thầu (nhà thầu chính, nhà thầu phụ) nhập khẩu hàng hóa để xây dựng văn phòng, nhà xưởng, lắp đặt thiết bị cho doanh nghiệp chế xuất, nếu doanh nghiệp đã kê khai, nộp thuế GTGT 10% tại cơ quan thuế nội địa thì không thực hiện truy thu thuế GTGT tại khâu nhập khẩu.

Cục Hải quan thành phố Hải Phòng báo cáo, xin ý kiến hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TXNK (04b).

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trương Bình An